

Phụ lục III
DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG LĨNH VỰC
ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LẠNG SƠN

*(Kèm theo Quyết định số 1958/QĐ-UBND ngày 04/ 9/2025
của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)*

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH ĐƯỢC XÂY DỰNG
QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG
(34 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan/ người có thẩm quyền thực hiện
01	Lựa chọn tổ chức, cá nhân để xem xét cấp giấy phép thăm dò khoáng sản ở khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản	Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan có liên quan; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
02	Cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản	
03	Cấp lại Giấy phép thăm dò khoáng sản	
04	Gia hạn Giấy phép thăm dò khoáng sản	
05	Điều chỉnh Giấy phép thăm dò khoáng sản	
06	Trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản	
07	Chấp thuận chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản	
08	Thăm dò bổ sung để nâng cấp tài nguyên, trữ lượng khoáng sản	
09	Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản	
10	Cấp lại Giấy phép khai thác khoáng sản	
11	Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản	
12	Điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản	
13	Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản	
14	Chấp thuận chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản	
15	Cấp đổi Giấy phép khai thác khoáng sản	
16	Phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản	

STT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan/ người có thẩm quyền thực hiện
17	Điều chỉnh nội dung đề án đóng cửa mỏ khoáng sản đã được phê duyệt	Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan có liên quan; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
18	Chấp thuận phương án đóng cửa mỏ khoáng sản	
19	Quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản	
20	Cấp Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	
21	Gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	
22	Điều chỉnh Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	
23	Trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	
24	Chấp thuận chuyển nhượng quyền khai thác tận thu khoáng sản	
25	Xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản	
26	Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	
27	Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	
28	Điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	
29	Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	
30	Bổ sung khối lượng công tác thăm dò khi giấy phép thăm dò khoáng sản đã hết thời hạn	Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan có liên quan
31	Chấp thuận thăm dò tại khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản đối với khoáng sản nhóm II, nhóm III, nhóm IV	
32	Chấp thuận khai thác khoáng sản tại khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản đối với khoáng sản nhóm II, nhóm III, nhóm IV	
33	Chấp thuận khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV tại khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản	
34	Xác nhận kết quả khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV	

Phần II
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH
VỰC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN
THÔNG CẤP TỈNH

CỤM TỪ VIẾT TẮT

- Trung tâm Phục vụ hành chính công: TTPVHCC;
- Công chức Một cửa: CCMC;
- Nông nghiệp và Môi trường: NN&MT;
- Phòng Quản lý Môi trường và Khoáng sản: PQLMT&KS;
- Tổ chức quy định tại khoản 1 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản:

"1. Tổ chức, cá nhân quy định tại Điều 53 của Luật Địa chất và Khoáng sản gồm: 1. Tổ chức đăng ký kinh doanh ngành, nghề khai thác khoáng sản được xem xét cấp giấy phép khai thác khoáng sản bao gồm:

- a) Doanh nghiệp được thành lập theo Luật Doanh nghiệp;*
- b) Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được thành lập theo Luật Hợp tác xã.*

2. Cá nhân hoặc các thành viên hộ gia đình đăng ký thành lập hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh ngành, nghề khai thác khoáng sản được xem xét cấp giấy phép khai thác khoáng sản nhóm III".

- Tổ chức quy định tại khoản 2 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản:

"2. Tổ chức được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền chấp thuận, lựa chọn là nhà thầu thi công trong các trường hợp sau đây:

a) Thi công dự án quan trọng quốc gia, dự án đầu tư công khẩn cấp, công trình, hạng mục công trình thuộc chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định của pháp luật về đầu tư công;

b) Thực hiện biện pháp huy động khẩn cấp để kịp thời ứng phó với tình huống khẩn cấp về thiên tai, thi công công trình phòng, chống thiên tai theo quy định của pháp luật về phòng, chống thiên tai".

1. Lựa chọn tổ chức, cá nhân để xem xét cấp giấy phép thăm dò khoáng sản ở khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 30 ngày làm việc.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân. - Lưu ý: Trong thời hạn thông báo (10 ngày), 	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	cơ quan tiếp nhận hồ sơ tiếp tục nhận hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thăm dò khoáng sản của các tổ chức, cá nhân khác (nếu có)		
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B3	- Thăm tra hồ sơ theo quy định. - Dự thảo thông báo công khai tên tổ chức, cá nhân, tên loại khoáng sản và vị trí khu vực đề nghị thăm dò khoáng sản tại trụ sở cơ quan, trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B4	Xem xét trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản thông báo	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B5	Duyệt ký văn bản thông báo	Lãnh đạo Sở NN&MT	0,5 ngày làm việc
B6	Phát hành văn bản thông Báo; Đăng thông báo	Văn thư Sở; VPĐKQSDĐ; CCMC	0,5 ngày làm việc
B7	Thông báo tại trụ sở cơ quan, Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Các cơ quan liên quan	10 ngày làm việc
B8	Tiến hành lựa chọn tổ chức, cá nhân để cấp giấy phép thăm dò	Chuyên viên PQLMT&KS	10 ngày làm việc
B9	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả.	Lãnh đạo PQLMT&KS	01 ngày làm việc
B10	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc
B11	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh	Văn thư Sở	01 ngày làm việc
	Xem xét ban hành văn bản thông báo; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC Sở tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	03 ngày làm việc
B12	- Trả kết quả - Thông báo công khai kết quả lựa chọn tổ chức, cá nhân trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	CCMC tại TTPVHCC/Sở NN&MT	01 ngày làm việc
Tổng thời gian			30 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
			làm việc

Lưu ý:

* Trường hợp đối với khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản được khoanh định và phê duyệt là khu vực khoáng sản phóng xạ, than; trừ khu vực than đã được khoanh định và công bố khu vực có quy mô khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ và than bùn, việc lựa chọn tổ chức, cá nhân để xem xét cấp giấy phép thăm dò khoáng sản theo thứ tự ưu tiên được xác định trong quyết định phê duyệt khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản là chủ đầu tư dự án khai thác khoáng sản.

* Trường hợp đối với khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản được khoanh định và phê duyệt là khu vực khoáng sản thuộc vành đai biên giới quốc gia chỉ lựa chọn các doanh nghiệp là nhà đầu tư trong nước theo quy định của pháp luật về đầu tư để cấp giấy phép thăm dò khoáng sản và được thực hiện theo quy định tại các khoản 3, khoản 4 Điều 30 và Điều 31 của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ. Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép thăm dò khoáng sản có trách nhiệm lấy ý kiến chấp thuận bằng văn bản của cơ quan quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia theo quy định của pháp luật về biên phòng Việt Nam.

2. Cấp giấy phép thăm dò khoáng sản

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 80 ngày làm việc (trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 25 ngày).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B3	- Thẩm tra, kiểm tra nội dung hồ sơ theo quy định	Chuyên viên PQLMT&KS	05 ngày làm việc
B4	Dự thảo văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan về khu vực đề nghị cấp giấy phép thăm dò khoáng sản	Chuyên viên PQLMT&KS	02 ngày làm việc
B5	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo PQLMT&KS	02 ngày làm việc
B6	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xin ý kiến các cơ	Lãnh đạo Sở	02 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	quan có liên quan.		làm việc
B7	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến các cơ quan có liên quan	Văn thư Sở	01 ngày làm việc
B8	Các cơ quan có liên quan xem xét, có ý kiến bằng văn bản	Các cơ quan có liên quan	15 ngày làm việc
B9	Kiểm tra tọa độ, diện tích; tổ chức thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thăm dò khoáng sản;	Chuyên viên PQLMT&KS	13 ngày làm việc
B10	Kiểm tra thực địa	Lãnh đạo và Chuyên viên PQLMT&KS	01 ngày làm việc
B11	Thẩm định hồ sơ. Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa để hoàn thiện đề án thăm dò khoáng sản, cơ quan thẩm định hồ sơ gửi văn bản thông báo nêu rõ lý do chưa thông qua đề án hoặc những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện đề án kèm theo biên bản phiên họp của Hội đồng và bản nhận xét của các Ủy viên Hội đồng (nếu có).	Lãnh đạo Sở; PQLMT&KS; Chuyên viên PQLMT&KS; Văn thư Sở	20 ngày làm việc
B12	Tổng hợp hồ sơ, trình UBND tỉnh để xem xét, quyết định việc cấp giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết	Chuyên viên PQLMT&KS	05 ngày làm việc
B13	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết hoặc văn bản thông báo trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo PQLMT&KS	03 ngày làm việc
B14	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC hoặc văn bản thông báo.	Lãnh đạo Sở	02 ngày làm việc
B15	Phát hành văn bản trình UBND tỉnh hoặc văn bản thông báo phải chỉnh sửa, bổ sung; chuyển hồ sơ	Văn thư Sở	01 ngày làm việc
B16	Xem xét, quyết định giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc
B17	- Thống kê và theo dõi - Thông báo, trả kết quả	CCMC tại TTPVHCC	02 ngày làm việc
Tổng thời gian thực hiện			80 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
			làm việc

Lưu ý: Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau:

+ Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản;

+ Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. Việc hướng dẫn, yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ của cơ quan tiếp nhận hồ sơ chỉ thực hiện một lần, trừ trường hợp đã hướng dẫn nhưng tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không đúng theo yêu cầu. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân tăng thêm 25 ngày.

3. Cấp lại giấy phép thăm dò khoáng sản

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 40 ngày làm việc (trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định được kéo dài thêm tối đa 25 ngày)

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B3	Thẩm tra hồ sơ theo quy định Dự thảo văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan về khu vực đề nghị cấp giấy phép thăm dò khoáng sản	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B4	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B5	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B6	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến các cơ quan có liên quan	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B7	Các cơ quan có liên quan xem xét, có ý kiến bằng văn bản	Các cơ quan có liên quan	10 ngày làm việc

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B8	Kiểm tra tọa độ, diện; thẩm định các tài liệu trong hồ sơ và các nội dung khác có liên quan.	Chuyên viên PQLMT&KS;	15 ngày làm việc
B9	Kiểm tra thực địa	Lãnh đạo và Chuyên viên PQLMT&KS	01 ngày làm việc
B10	Hoàn thiện và trình hồ sơ hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết.	Chuyên viên PQLMT&KS	01 ngày làm việc
B11	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết hoặc văn bản thông báo trước khi trình Lãnh đạo Sở ký ban hành	Lãnh đạo PQLMT&KS	01 ngày làm việc
B12	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc
B13	Phát hành văn bản trình UBND tỉnh hoặc văn bản thông báo	Văn thư Sở	01 ngày làm việc
B14	Xem xét, quyết định giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc
B15	- Thống kê và theo dõi - Thông báo, trả kết quả	CCMC tại TTPVHCC	02 ngày làm việc
Tổng thời gian thực hiện			40 ngày làm việc

Lưu ý: Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau:

+ Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện thủ tục trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản;

+ Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. Việc hướng dẫn, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ của cơ quan tiếp nhận hồ sơ chỉ thực hiện một lần, trừ trường hợp đã hướng dẫn nhưng tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không đúng theo yêu cầu. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân tăng thêm 25 ngày.

4. Nhóm 03 TTHC:

4.1. Gia hạn giấy phép thăm dò khoáng sản

4.3. Trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản

4.2. Chấp thuận chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản

Tổng thời gian thực hiện 01 TTHC: 30 ngày làm việc (trong trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định sẽ kéo dài thêm tối đa 25 ngày).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B3	Thẩm tra hồ sơ theo quy định Dự thảo văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B4	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B5	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B6	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến các cơ quan có liên quan	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B7	Các cơ quan có liên quan xem xét, có ý kiến bằng văn bản	Các cơ quan có liên quan	10 ngày làm việc
B8	Kiểm tra tọa độ, diện tích; thẩm định các tài liệu trong hồ sơ và các nội dung khác có liên quan; Kiểm tra thực địa.	Lãnh đạo và Chuyên viên PQLMT&KS	07 ngày làm việc
B9	Hoàn thiện và trình hồ sơ giải quyết TTHC hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết	Chuyên viên PQLMT&KS	01 ngày làm việc
B10	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản hành	Lãnh đạo PQLMT&KS	01 ngày làm việc
B11	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B12	Phát hành văn bản trình UBND tỉnh hoặc văn bản thông báo	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B13	Xem xét, quyết định giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc
B14	- Thống kê và theo dõi - Thông báo, trả kết quả	CCMC tại TTPVHCC	02 ngày làm việc
Tổng thời gian thực hiện			30 ngày làm việc

Lưu ý: Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau:

+ Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện thủ tục trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản;

+ Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. Việc hướng dẫn, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ của cơ quan tiếp nhận hồ sơ chỉ thực hiện một lần, trừ trường hợp đã hướng dẫn nhưng tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không đúng theo yêu cầu. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân tăng thêm 25 ngày.

5. Điều chỉnh giấy phép thăm dò khoáng sản

5.1. Trường hợp tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép thăm dò khoáng sản thay đổi tên gọi: Tổng thời gian thực hiện TTHC: 17 ngày làm việc.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC tại TTPVHCC	01 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	01 ngày làm việc
B3	Kiểm tra hồ sơ tài liệu có liên quan; Dự thảo văn bản kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên PQLMT&KS	05 ngày làm việc
B4	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký ban	Lãnh đạo PQLMT&KS	01 ngày làm việc

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	hành		
B5	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc
B6	Phát hành văn bản trình UBND tỉnh	Văn thư Sở	01 ngày làm việc
B7	Xem xét, quyết định giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc
B8	- Thống kê và theo dõi - Thông báo, trả kết quả	CCMC tại TTPVHCC	02 ngày làm việc
Tổng thời gian			17 ngày làm việc

Lưu ý: Trường hợp một phần diện tích thăm dò khoáng sản bị công bố là khu vực cấm hoạt động khoáng sản hoặc khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản: 15 ngày làm việc cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền có quyết định điều chỉnh giấy phép thăm dò khoáng sản theo quy trình nêu trên và tổ chức cá nhân không phải lập hồ sơ đề nghị điều chỉnh.

5.2. Trường hợp trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 30 ngày làm việc (trong trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định sẽ kéo dài thêm tối đa 25 ngày).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B3	Dự thảo văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B4	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B5	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xin ý kiến các cơ quan	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	có liên quan.		làm việc
B6	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến các cơ quan có liên quan	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B7	Các cơ quan có liên quan xem xét, có ý kiến bằng văn bản	Các cơ quan có liên quan	10 ngày làm việc
B8	Kiểm tra tọa độ, diện tích; thẩm định các tài liệu trong hồ sơ và các nội dung khác có liên quan; Kiểm tra thực địa.	Lãnh đạo và Chuyên viên PQLMT&KS	07 ngày làm việc
B9	Hoàn thiện và trình hồ sơ giải quyết TTHC hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết	Chuyên viên PQLMT&KS	01 ngày làm việc
B10	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký ban hành	Lãnh đạo PQLMT&KS	01 ngày làm việc
B11	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B12	Phát hành văn bản trình UBND tỉnh hoặc văn bản thông báo	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B13	Xem xét, quyết định giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc
B14	- Thống kê và theo dõi - Thông báo, trả kết quả	CCMC tại TTPVHCC	02 ngày làm việc
Tổng thời gian thực hiện			30 ngày làm việc

Lưu ý: Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau:

+ Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện thủ tục trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản;

+ Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. Việc hướng dẫn, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ của cơ quan tiếp nhận hồ sơ chỉ thực hiện một lần, trừ trường hợp đã hướng dẫn nhưng tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không đúng theo yêu cầu. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân tăng thêm 25 ngày.

6. Thăm dò bổ sung để nâng cấp tài nguyên, trữ lượng khoáng sản

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 30 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B3	Thăm tra hồ sơ theo quy định Dự thảo văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan về đề án thăm dò bổ sung.	Chuyên viên PQLMT&KS	2,5 ngày làm việc
B4	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B5	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B6	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến các cơ quan có liên quan	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B7	Xem xét, có ý kiến bằng văn bản nhận xét, phản biện đối với nội dung kỹ thuật của đề án	Các cơ quan có liên quan	10 ngày làm việc
B8	Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để xem xét, chấp thuận	Chuyên viên PQLMT&KS	07 ngày làm việc
B9	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	Lãnh đạo PQLMT&KS	01 ngày làm việc
B10	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc
B11	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh	Văn thư Sở	01 ngày làm việc
B12	Xem xét, quyết định giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B13	- Thống kê và theo dõi - Thông báo, trả kết quả	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			30 ngày làm việc

7. Nhóm 02 TTHC:

7.1. Cấp giấy phép khai thác khoáng sản;

7.2. Cấp lại giấy phép khai thác khoáng sản

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 70 ngày làm việc (trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 25 ngày).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC tại TTPVHCC	01 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	02 ngày làm việc
B3	Kiểm tra nội dung hồ sơ; Dự thảo văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan về khu vực đề nghị cấp, cấp lại giấy khai thác khoáng sản	Chuyên viên PQLMT&KS	07 ngày làm việc
B4	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo PQLMT&KS	02 ngày làm việc
B5	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo Sở	02 ngày làm việc
B6	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến các cơ quan có liên quan	Văn thư Sở	01 ngày làm việc
B7	Các cơ quan có liên quan xem xét, có ý kiến bằng văn bản	Các cơ quan có liên quan	20 ngày làm việc
B8	Kiểm tra tọa độ, diện tích; thẩm định các tài liệu, hồ sơ, tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS	15 ngày làm việc
B9	Kiểm tra thực địa	Lãnh đạo và	01 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
		Chuyên viên PQLMT&KS	làm việc
B10	Tổng hợp hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để xem xét, quyết định việc cấp, cấp lại giấy phép khai thác khoáng sản. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, thực hiện thủ tục trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản	Chuyên viên PQLMT&KS	09 ngày làm việc
B11	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký ban hành	Lãnh đạo PQLMT&KS	01 ngày làm việc
B12	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc
B13	Phát hành văn bản trình UBND tỉnh hoặc văn bản thông báo phải chỉnh sửa, bổ sung; chuyển hồ sơ	Văn thư Sở	01 ngày làm việc
B14	Xem xét, quyết định giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc
B16	- Thống kê và theo dõi - Thông báo, trả kết quả	CCMC tại TTPVHCC	02 ngày làm việc
Tổng thời gian thực hiện			70 ngày làm việc

Lưu ý: Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau:

+ Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện thủ tục trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản.

+ Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ, thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân được tăng thêm 25 ngày.

8. Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 40 ngày làm việc (trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 25 ngày).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
----	----------	-----------------------	---------------------

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B3	Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên PQLMT&KS	2,5 ngày làm việc
B4	Dự thảo văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan về khu vực đề nghị gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản		
B5	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B6	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B7	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến các cơ quan có liên quan	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B8	Các cơ quan có liên quan xem xét, có ý kiến bằng văn bản	Các cơ quan có liên quan	20 ngày làm việc
B9	Kiểm tra tọa độ, diện tích; thẩm định các tài liệu, hồ sơ, tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS;	05 ngày làm việc
B10	Kiểm tra thực địa	Lãnh đạo và Chuyên viên PQLMT&KS	01 ngày làm việc
B11	Tổng hợp hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để xem xét, quyết định hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B12	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết hoặc văn bản thông báo trước khi trình Lãnh đạo Sở ký ban hành	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B13	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC hoặc văn bản thông báo.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B14	Phát hành văn bản trình UBND tỉnh hoặc văn bản thông báo	Văn thư Sở	0,5 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
			làm việc
B15	Xem xét, quyết định giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc
B16	- Thống kê và theo dõi - Thông báo, trả kết quả	CCMC tại TTPVHCC	02 ngày làm việc
Tổng thời gian			40 ngày làm việc

Lưu ý: Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau:

+ Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện thủ tục trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản.

+ Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ, thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân được tăng thêm 25 ngày.

9. Điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản

9.1. Trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị điều chỉnh một trong các nội dung: điều chỉnh trữ lượng khoáng sản được phép khai thác; tăng hoặc giảm công suất khai thác; thay đổi, bổ sung phương pháp khai thác; trả lại một phần diện tích khai thác; một phần diện tích bị công bố là khu vực cấm hoạt động khoáng sản hoặc khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản; bổ sung khai thác khoáng sản đi kèm

Thời hạn giải quyết TTHC: 40 ngày làm việc (trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 25 ngày).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B3	Kiểm tra nội dung hồ sơ	Chuyên viên PQLMT&KS	2,5 ngày làm việc
B4	Dự thảo văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan về khu vực đề nghị điều chỉnh giấy phép		

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B5	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B6	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B7	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến các cơ quan có liên quan	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B8	Các cơ quan có liên quan xem xét, có ý kiến bằng văn bản	Các cơ quan có liên quan	20 ngày làm việc
B9	Kiểm tra tọa độ, diện tích; thẩm định các tài liệu, hồ sơ, tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS;	05 ngày làm việc
B10	Kiểm tra thực địa	Lãnh đạo và Chuyên viên PQLMT&KS	01 ngày làm việc
B11	Tổng hợp hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để xem xét, quyết định hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B12	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết hoặc văn bản thông báo trước khi trình Lãnh đạo Sở ký ban hành	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B13	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC hoặc văn bản thông báo.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B14	Phát hành văn bản trình UBND tỉnh hoặc văn bản thông báo phải chỉnh sửa, bổ sung; chuyển hồ sơ	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B15	Xem xét, quyết định giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc
B16	- Thống kê và theo dõi - Thông báo, trả kết quả	CCMC tại TTPVHCC	02 ngày làm việc
Tổng thời gian			40 ngày làm việc

9.2. Trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị điều chỉnh thay đổi tên gọi hoặc điều chỉnh tọa độ các điểm khép góc khu vực khai thác khoáng sản do sai lệch trong chuyển đổi hệ tọa độ địa lý hoặc các nguyên nhân khác quan

nhưng không dẫn đến thay đổi trữ lượng khoáng sản đã được phê duyệt, công nhận

Thời hạn giải quyết TTHC: 15 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận (hồ sơ hợp lệ).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B3	Kiểm tra tọa độ, diện tích; thẩm định các tài liệu, hồ sơ, tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS;	5,5 ngày làm việc
B4	Tổng hợp hồ sơ, trình UBND tỉnh để xem xét, quyết định hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết.		
B5	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết hoặc văn bản thông báo trước khi trình Lãnh đạo Sở ký ban hành	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B6	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC hoặc văn bản thông báo.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B7	Phát hành văn bản trình UBND tỉnh hoặc văn bản thông báo phải chỉnh sửa, bổ sung; chuyển hồ sơ	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B8	Xem xét, quyết định giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc
B9	- Thống kê và theo dõi - Thông báo, trả kết quả	CCMC tại TTPVHCC	02 ngày làm việc
Tổng thời gian thực hiện			15 ngày làm việc

Lưu ý: Trường hợp một phần diện tích khai thác bị công bố là khu vực cấm hoạt động khoáng sản hoặc khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quyết định điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày một phần diện tích khai thác bị công bố là khu vực cấm hoạt động khoáng sản hoặc khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản. Tổ

chức, cá nhân khai thác khoáng sản không phải lập hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản.

10. Trả lại giấy phép khai thác khoáng sản

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 40 ngày làm việc (trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 25 ngày).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B3	Kiểm tra nội dung hồ sơ.	Chuyên viên PQLMT&KS	2,5 ngày làm việc
B4	Dự thảo văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan về khu vực đề nghị điều chỉnh giấy phép		
B5	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B6	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B7	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến các cơ quan có liên quan	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B8	Các cơ quan có liên quan xem xét, có ý kiến bằng văn bản	Các cơ quan có liên quan	20 ngày làm việc
B9	Kiểm tra tọa độ, diện tích; thẩm định các tài liệu, hồ sơ, tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS;	05 ngày làm việc
B10	Kiểm tra thực địa	Lãnh đạo và Chuyên viên PQLMT&KS	01 ngày làm việc
B11	Tổng hợp hồ sơ, trình UBND tỉnh để xem xét, quyết định hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B12	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết hoặc văn bản thông báo trước khi trình Lãnh đạo Sở ký ban hành	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B13	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B14	Phát hành văn bản trình UBND tỉnh hoặc văn bản thông báo phải chỉnh sửa, bổ sung; chuyển hồ sơ	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B15	Xem xét, quyết định giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc
B16	- Thống kê và theo dõi - Thông báo, trả kết quả	CCMC tại TTPVHCC	02 ngày làm việc
Tổng thời gian thực hiện			40 ngày làm việc

11. Chấp thuận chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 40 ngày làm việc (trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 25 ngày).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B3	Kiểm tra nội dung hồ sơ.	Chuyên viên PQLMT&KS	2,5 ngày làm việc
B4	Dự thảo văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan về khu vực đề nghị điều chỉnh giấy phép		
B5	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B6	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B7	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến các cơ quan có liên quan	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B8	Các cơ quan có liên quan xem xét, có ý kiến bằng văn bản	Các cơ quan có liên quan	20 ngày làm việc
B9	Kiểm tra tọa độ, diện tích; thẩm định các tài	Chuyên viên	05 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	liệu, hồ sơ, tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan	PQLMT&KS;	làm việc
B10	Kiểm tra thực địa	Lãnh đạo và Chuyên viên PQLMT&KS	01 ngày làm việc
B11	Tổng hợp hồ sơ, trình UBND tỉnh để xem xét, quyết định hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B12	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết hoặc văn bản thông báo trước khi trình Lãnh đạo Sở ký ban hành	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B13	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC hoặc văn bản thông báo.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B14	Phát hành văn bản trình UBND tỉnh hoặc văn bản thông báo phải chỉnh sửa, bổ sung; chuyển hồ sơ	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B15	Xem xét, quyết định giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc
B16	- Thống kê và theo dõi - Thông báo, trả kết quả	CCMC tại TTPVHCC	02 ngày làm việc
Tổng thời gian thực hiện			40 ngày làm việc

12. Cấp đổi giấy phép khai thác khoáng sản

12.1. Trường hợp cấp đổi giấy phép khai thác khoáng sản;

Thời hạn giải quyết TTHC: 70 ngày làm việc (trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 25 ngày).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC tại TTPVHCC	01 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	02 ngày làm việc

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B3	Kiểm tra nội dung hồ sơ;	Chuyên viên PQLMT&KS	05 ngày làm việc
B4	Dự thảo văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan về khu vực đề nghị cấp, cấp lại giấy khai thác khoáng sản	Chuyên viên PQLMT&KS	02 ngày làm việc
B5	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo PQLMT&KS	02 ngày làm việc
B6	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo Sở	02 ngày làm việc
B7	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến các cơ quan có liên quan	Văn thư Sở	01 ngày làm việc
B8	Các cơ quan có liên quan xem xét, có ý kiến bằng văn bản	Các cơ quan có liên quan	20 ngày làm việc
B9	Kiểm tra tọa độ, diện tích; thẩm định các tài liệu, hồ sơ, tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS	15 ngày làm việc
B10	Kiểm tra thực địa	Lãnh đạo và Chuyên viên PQLMT&KS	01 ngày làm việc
B11	Tổng hợp hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để xem xét, quyết định văn bản thông báo kết quả giải quyết.	Chuyên viên PQLMT&KS	09 ngày làm việc
B12	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết hoặc văn bản thông báo trước khi trình Lãnh đạo Sở ký ban hành	Lãnh đạo PQLMT&KS	01 ngày làm việc
B13	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC hoặc văn bản thông báo	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc
B14	Phát hành văn bản trình UBND tỉnh hoặc văn bản thông báo	Văn thư Sở	01 ngày làm việc
B16	Xem xét, quyết định giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc
B17	- Thống kê và theo dõi - Thông báo, trả kết quả	CCMC tại TTPVHCC	02 ngày làm việc
Tổng thời gian			70 ngày làm việc

12.2. Trường hợp cấp đổi giấy phép khai thác khoáng sản kết hợp với gia hạn, cấp lại hoặc điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản

Thời hạn giải quyết TTHC: 40 ngày làm việc. (trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 25 ngày).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B3	Kiểm tra nội dung hồ sơ.	Chuyên viên PQLMT&KS	02 ngày làm việc
B4	Dự thảo văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan về khu vực đề nghị điều chỉnh giấy phép	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B5	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B6	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B7	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến các cơ quan có liên quan	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B8	Các cơ quan có liên quan xem xét, có ý kiến bằng văn bản	Các cơ quan có liên quan	20 ngày làm việc
B9	Kiểm tra tọa độ, diện tích; thẩm định các tài liệu, hồ sơ, tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS;	05 ngày làm việc
B10	Kiểm tra thực địa	Lãnh đạo và Chuyên viên PQLMT&KS	01 ngày làm việc
B11	Tổng hợp hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để xem xét, quyết định hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết.	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B12	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết hoặc văn bản thông báo trước khi trình Lãnh đạo Sở ký ban hành	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B13	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC hoặc văn bản thông báo.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B14	Phát hành văn bản trình UBND tỉnh hoặc văn bản thông báo phải chỉnh sửa, bổ sung; chuyển hồ sơ	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B15	Xem xét, quyết định giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc
B16	- Thống kê và theo dõi - Thông báo, trả kết quả	CCMC tại TTPVHCC	02 ngày làm việc
Tổng thời gian			40 ngày làm việc

13. Phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 65 ngày làm việc (trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 25 ngày).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B3	Kiểm tra hồ sơ, nội dung đề án đóng cửa mỏ khoáng sản; tổ chức kiểm tra tại thực địa	Chuyên viên PQLMT&KS	10 ngày làm việc
B4	Dự thảo văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS	01 ngày làm việc
B5	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo PQLMT&KS	01 ngày làm việc
B6	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc
B7	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến các cơ quan có liên quan	Văn thư Sở	01 ngày làm việc
B8	Các cơ quan có liên quan xem xét, có ý kiến	Các cơ quan có	20 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	bằng văn bản	liên quan	làm việc
B9	Tổng hợp ý kiến góp ý, trình Chủ tịch hội đồng để tổ chức phiên họp của Hội đồng thẩm định đề án đóng cửa mỏ khoáng sản	Chuyên viên PQLMT&KS	05 ngày làm việc
B10	Tổ chức phiên họp của hội đồng thẩm định đề án đóng cửa mỏ khoáng sản	Lãnh đạo và Chuyên viên PQLMT&KS	07 ngày làm việc
B11	Ban hành văn bản thông báo nội dung kết luận của Chủ tịch hội đồng thẩm định đề án đóng cửa mỏ khoáng sản cho tổ chức, cá nhân để chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện hồ sơ đề nghị phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản	Lãnh đạo và Chuyên viên PQLMT&KS	07 ngày làm việc
B12	Hoàn thiện hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản	Chuyên viên PQLMT&KS	03 ngày làm việc
B13	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký ban hành	Lãnh đạo PQLMT&KS	01 ngày làm việc
B14	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B15	Phát hành văn bản trình UBND tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B16	Xem xét, quyết định giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc
B17	- Thống kê và theo dõi - Thông báo, trả kết quả	CCMC tại TTPVHCC	02 ngày làm việc
Tổng thời gian thực hiện			65 ngày làm việc

14. Điều chỉnh nội dung đề án đóng cửa mỏ khoáng sản đã được phê duyệt

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 60 ngày làm việc (trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 25 ngày).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	cụ thể cho tổ chức, cá nhân.		
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B3	Kiểm tra hồ sơ, nội dung đề án đóng cửa mỏ khoáng sản; tổ chức kiểm tra tại thực địa	Chuyên viên PQLMT&KS	08 ngày làm việc
B4	Dự thảo văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B5	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B6	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B7	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến các cơ quan có liên quan	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B8	Các cơ quan có liên quan xem xét, có ý kiến bằng văn bản	Các cơ quan có liên quan	20 ngày làm việc
B9	Tổng hợp ý kiến góp ý, trình Chủ tịch hội đồng để tổ chức phiên họp của Hội đồng thẩm định đề án đóng cửa mỏ khoáng sản	Chuyên viên PQLMT&KS	05 ngày làm việc
B10	Tổ chức phiên họp của hội đồng thẩm định đề án đóng cửa mỏ khoáng sản	Lãnh đạo và Chuyên viên PQLMT&KS	07 ngày làm việc
B11	Ban hành văn bản thông báo nội dung kết luận của Chủ tịch hội đồng thẩm định đề án đóng cửa mỏ khoáng sản cho tổ chức, cá nhân để chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện hồ sơ đề nghị phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản	Lãnh đạo và Chuyên viên PQLMT&KS	07 ngày làm việc
B12	Hoàn thiện hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản	Chuyên viên PQLMT&KS	01 ngày làm việc
B13	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký ban hành	Lãnh đạo PQLMT&KS	01 ngày làm việc
B14	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B15	Phát hành văn bản trình UBND tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B16	Xem xét, quyết định giải quyết TTHC; chuyển	Lãnh đạo	05 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC	UBND tỉnh	làm việc
B17	- Thống kê và theo dõi - Thông báo, trả kết quả	CCMC tại TTPVHCC	02 ngày làm việc
Tổng thời gian thực hiện			60 ngày làm việc

15. Chấp thuận phương án đóng cửa mỏ khoáng sản

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 30 ngày làm việc (trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 10 ngày).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B3	Kiểm tra hồ sơ, nội dung phương án đóng cửa mỏ khoáng sản đề nghị điều chỉnh; tổ chức kiểm tra thực địa	Chuyên viên PQLMT&KS	05 ngày làm việc
B3	Dự thảo văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan về đề án thăm dò bổ sung.	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B4	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B5	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B6	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến các cơ quan có liên quan	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B7	Các cơ quan có liên quan xem xét, có ý kiến bằng văn bản nhận xét, phản biện đối với nội dung kỹ thuật của đề án	Các cơ quan có liên quan	10 ngày làm việc
B8	Hoàn thiện, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc chấp thuận điều chỉnh nội dung phương án đóng cửa mỏ khoáng sản hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết	Chuyên viên PQLMT&KS	03 ngày làm việc
B9	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo sản hoặc	Lãnh đạo	0,5 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	văn bản thông báo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	PQLMT&KS	làm việc
B10	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh sản hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B11	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh	Văn thư Sở	01 ngày làm việc
B12	Xem xét, quyết định giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc
B13	- Thống kê và theo dõi - Thông báo, trả kết quả	CCMC tại TTPVHCC	02 ngày làm việc
Tổng thời gian			30 ngày làm việc

16. Quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 50 ngày làm việc (trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 15 ngày).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B3	Kiểm tra hồ sơ đề nghị ban hành quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản	Chuyên viên PQLMT&KS	10 ngày làm việc
B4	Dự thảo văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B5	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B6	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B7	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến các cơ quan có liên quan	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B8	Các cơ quan có liên quan xem xét, có ý kiến bằng văn bản	Các cơ quan có liên quan	10 ngày làm việc
B9	Tổ chức kiểm tra thực địa, nghiệm thu kết quả thực hiện đề án đóng cửa mỏ khoáng sản, phương án đóng cửa mỏ khoáng sản	Chuyên viên PQLMT&KS	08 ngày làm việc
B10	Hoàn thiện hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết	Chuyên viên PQLMT&KS	09 ngày làm việc
B11	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký ban hành	Lãnh đạo PQLMT&KS	01 ngày làm việc
B12	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc
B13	Phát hành văn bản trình UBND tỉnh	Văn thư Sở	01 ngày làm việc
B14	Xem xét, quyết định giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc
B15	- Thống kê và theo dõi - Thông báo, trả kết quả	CCMC tại TTPVHCC	02 ngày làm việc
Tổng thời gian thực hiện			50 ngày làm việc

17. Cấp giấy phép khai thác tận thu khoáng sản

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 30 ngày làm việc (trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 10 ngày).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
			làm việc
B3	Kiểm tra nội dung hồ sơ	Chuyên viên PQLMT&KS	03 ngày làm việc
B3	Dự thảo văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B4	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B5	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B6	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến các cơ quan có liên quan	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B7	Các cơ quan có liên quan xem xét, có ý kiến bằng văn bản	Các cơ quan có liên quan	10 ngày làm việc
B8	Hoàn thành việc kiểm tra tọa độ, diện tích; thẩm định các tài liệu, hồ sơ, tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS	02 ngày làm việc
B9	Tiến hành kiểm tra thực địa	Chuyên viên PQLMT&KS	01 ngày làm việc
B10	Tổng hợp hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết	Chuyên viên PQLMT&KS	02 ngày làm việc
B9	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo sản hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B10	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh sản hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B11	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh	Văn thư Sở	01 ngày làm việc
B12	Xem xét, quyết định giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc
B13	- Thống kê và theo dõi - Thông báo, trả kết quả	CCMC tại TTPVHCC	02 ngày làm việc
Tổng thời gian thực hiện			30 ngày làm việc

18. Gia hạn giấy phép khai thác tận thu khoáng sản

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 18 ngày làm việc (trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 05 ngày).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B3	Kiểm tra nội dung hồ sơ; Dự thảo văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B4	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B5	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B6	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến các cơ quan có liên quan	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B7	Các cơ quan có liên quan xem xét, có ý kiến bằng văn bản	Các cơ quan có liên quan	07 ngày làm việc
B8	Hoàn thành việc kiểm tra tọa độ, diện tích; thẩm định các tài liệu, hồ sơ, tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B9	Tiến hành kiểm tra thực địa	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B10	Tổng hợp hồ sơ, trình UBND tỉnh hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B9	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo sản hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B10	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh sản hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B11	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B12	Xem xét, quyết định giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	03 ngày làm việc
B13	- Thống kê và theo dõi - Thông báo, trả kết quả	CCMC tại TTPVHCC	02 ngày làm việc
Tổng thời gian thực hiện			18 ngày làm việc

19. Điều chỉnh giấy phép khai thác tận thu khoáng sản

19.1. Trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị điều chỉnh một trong các nội dung: điều chỉnh khối lượng khoáng sản; tăng hoặc giảm công suất khai thác; thay đổi tên tổ chức, cá nhân; trả lại một phần diện tích khai thác; một phần diện tích bị công bố là khu vực cấm hoạt động khoáng sản hoặc khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản; bổ sung khai thác khoáng sản đi kèm

Thời hạn giải quyết TTHC: 18 ngày làm việc (trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 05 ngày).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B3	Kiểm tra nội dung hồ sơ; Dự thảo văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B4	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B5	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B6	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến các cơ quan có liên quan	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B7	Các cơ quan có liên quan xem xét, có ý kiến bằng văn bản	Các cơ quan có liên quan	07 ngày làm việc
B8	Hoàn thành việc kiểm tra tọa độ, diện tích; thẩm	Chuyên viên	0,5 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	định các tài liệu, hồ sơ, tổng hợp ý kiến của các cơ quan	PQLMT&KS	làm việc
B9	Tiến hành kiểm tra thực địa	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B10	Tổng hợp hồ sơ, trình UBND tỉnh hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B9	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo sản hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B10	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh sản hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B11	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B12	Xem xét, quyết định giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	03 ngày làm việc
B13	- Thống kê và theo dõi - Thông báo, trả kết quả	CCMC tại TTPVHCC	02 ngày làm việc
Tổng thời gian thực hiện			18 ngày làm việc

19.2. Trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị điều chỉnh thay đổi tên tổ chức, cá nhân

Thời hạn giải quyết là 09 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B3	Hoàn thành việc kiểm tra tọa độ, diện tích; thẩm định các tài liệu, hồ sơ, tổng hợp ý kiến của các cơ quan	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B4	Tổng hợp hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết	Chuyên viên PQLMT&KS	01 ngày làm việc
B5	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo sản hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B6	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh sản hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B7	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B8	Xem xét, quyết định giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	03 ngày làm việc
B9	- Thống kê và theo dõi - Thông báo, trả kết quả	CCMC tại TTPVHCC	02 ngày làm việc
Tổng thời gian thực hiện			09 ngày làm việc

20. Trả lại giấy phép khai thác tận thu khoáng sản

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 18 ngày làm việc (trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 05 ngày).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B3	Kiểm tra nội dung hồ sơ; Dự thảo văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B4	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B5	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B6	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến các cơ quan có liên quan	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B7	Các cơ quan có liên quan xem xét, có ý kiến bằng văn bản	Các cơ quan có liên quan	07 ngày làm việc
B8	Hoàn thành việc kiểm tra tọa độ, diện tích; thẩm định các tài liệu, hồ sơ, tổng hợp ý kiến của các cơ quan	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B9	Tiến hành kiểm tra thực địa	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B10	Tổng hợp hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B9	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo sản hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B10	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh sản hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B11	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B12	Xem xét, quyết định giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	03 ngày làm việc
B13	- Thống kê và theo dõi - Thông báo, trả kết quả	CCMC tại TTPVHCC	02 ngày làm việc
Tổng thời gian thực hiện			18 ngày làm việc

21. Chấp thuận chuyển nhượng quyền khai thác tận thu khoáng sản

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 18 ngày làm việc (trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 05 ngày).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B3	Kiểm tra nội dung hồ sơ; Dự thảo văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B4	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B5	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B6	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến các cơ quan có liên quan	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B7	Các cơ quan có liên quan xem xét, có ý kiến bằng văn bản	Các cơ quan có liên quan	07 ngày làm việc
B8	Hoàn thành việc kiểm tra tọa độ, diện tích; thẩm định các tài liệu, hồ sơ, tổng hợp ý kiến của các cơ quan	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B9	Tiến hành kiểm tra thực địa	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B10	Tổng hợp hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B9	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo sản hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B10	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh sản hoặc văn bản thông báo kết quả giải quyết giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B11	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B12	Xem xét, quyết định giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	03 ngày làm việc
B13	- Thống kê và theo dõi - Thông báo, trả kết quả	CCMC tại TTPVHCC	02 ngày làm việc
Tổng thời gian thực hiện			18 ngày làm việc

22. Xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 47 ngày làm việc (không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ và thời gian tổ chức, cá nhân đăng ký thu hồi khoáng sản hoàn thiện hồ sơ trong trường hợp cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản đề nghị tổ chức, cá nhân đăng ký thu hồi khoáng sản bổ sung, hoàn thiện).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	01 ngày làm việc
B3	Kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị thu hồi khoáng sản và kiểm tra tại thực địa	Chuyên viên PQLMT&KS	05 ngày làm việc
B4	Thẩm định về khối lượng khoáng sản thu hồi, phương pháp thu hồi, kế hoạch thu hồi và xác định tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	Chuyên viên PQLMT&KS	25 ngày làm việc
B5	Hoàn chỉnh và trình hồ sơ cho UBND tỉnh xem xét, quyết định việc cấp giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản hoặc văn bản thông báo.	Chuyên viên PQLMT&KS	05 ngày làm việc
B6	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết hoặc văn bản thông báo trước khi trình Lãnh đạo Sở ký ban hành	Lãnh đạo PQLMT&KS	01 ngày làm việc
B7	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC hoặc văn bản thông báo.	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc
B8	Phát hành văn bản trình UBND tỉnh hoặc văn bản thông báo phải chỉnh sửa, bổ sung; chuyển hồ sơ	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B9	Xem xét, quyết định giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc
B10	- Thống kê và theo dõi - Thông báo, trả kết quả	CCMC tại TTPVHCC	03 ngày làm việc
Tổng thời gian thực hiện			47 ngày làm việc

23. Cấp giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV

23.1. Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản; thời gian giải quyết là 30 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 05 ngày).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B3	Kiểm tra, rà soát các tài liệu, hồ sơ và các nội dung có liên quan đến việc cấp giấy phép khai thác; kiểm tra tại thực địa	Chuyên viên PQLMT&KS	13 ngày làm việc
B4	Trình dự thảo văn bản lấy ý kiến cơ quan có liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B5	Xem xét, xác nhận dự thảo văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan trước khi trình Lãnh đạo ký Văn bản	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B6	Duyệt văn bản, ký văn bản	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B7	Phát hành văn bản; chuyển Văn bản đến các cơ quan có liên quan.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B8	Hoàn thành việc thẩm định các tài liệu, hồ sơ và các nội dung khác có liên quan đến việc cấp giấy phép khai thác khoáng sản và xác định tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; trình hồ sơ cấp giấy phép khai thác, phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản cho UBND tỉnh	Chuyên viên PQLMT&KS	05 ngày làm việc
B9	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả.	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B10	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B11	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh	Văn thư Sở	01 ngày làm việc
B12	Xem xét, quyết định cấp giấy phép; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC.	Lãnh đạo UBND tỉnh	03 ngày làm việc

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B13	Thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan	Sở NN&MT	02 ngày làm việc
B14	- Thống kê và theo dõi - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	CCMC Sở tại TTPVHCC	02 ngày làm việc
Tổng thời gian thực hiện			30 ngày làm việc

23.2. Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản

Thời gian giải quyết là 15 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 03 ngày).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC Sở tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B3	Kiểm tra, rà soát các tài liệu, hồ sơ và các nội dung có liên quan đến việc cấp giấy phép khai thác; kiểm tra tại thực địa	Chuyên viên PQLMT&KS	03 ngày làm việc
B4	Trình dự thảo văn bản lấy ý kiến cơ quan có liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B5	Xem xét, xác nhận dự thảo văn bản lấy các cơ quan có liên quan trước khi trình Lãnh đạo ký Văn bản	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B6	Duyệt văn bản, ký văn bản	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B7	Phát hành văn bản; chuyển Văn bản đến các cơ quan có liên quan.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B8	Hoàn thành việc thẩm định các tài liệu, hồ sơ và các nội dung khác có liên quan đến việc cấp giấy phép khai thác khoáng sản và xác định tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; trình hồ sơ cấp giấy phép khai thác, phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản cho UBND tỉnh	Chuyên viên PQLMT&KS	04 ngày làm việc

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B9	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả.	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B10	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B11	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh	Văn thư Sở	01 ngày làm việc
B12	Xem xét, quyết định cấp giấy phép; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC.	Lãnh đạo UBND tỉnh	02 ngày làm việc
B13	Sau khi nhận được kết quả giải quyết TTPVHCC thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan	Sở NN&MT	01 ngày làm việc
B14	- Thống kê và theo dõi. - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	CCMC Sở tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			15 ngày làm việc

24. Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV

24.1. Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản

Thời gian giải quyết là 25 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 05 ngày).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC Sở tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc
B 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B 3	Kiểm tra, rà soát các tài liệu, hồ sơ và các nội dung có liên quan đến việc gia hạn giấy phép khai thác; kiểm tra tại thực địa	Chuyên viên PQLMT&KS	09 ngày làm việc

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B 4	Trình dự thảo văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B5	Xem xét, xác nhận dự thảo văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan trước khi trình Lãnh đạo ký Văn bản	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B6	Duyệt văn bản, ký văn bản	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B7	Phát hành văn bản; chuyển Văn bản đến các cơ quan có liên quan.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B8	Hoàn thành việc thẩm định các tài liệu, hồ sơ, thời gian gia hạn và các nội dung khác có liên quan đến việc gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản; trình hồ sơ cấp gia hạn giấy phép khai thác cho UBND tỉnh	Chuyên viên PQLMT&KS	05 ngày làm việc
B9	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả.	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B10	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B11	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh	Văn thư Sở	01 ngày làm việc
B12	Xem xét, quyết định gia hạn giấy phép; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC.	Lãnh đạo UBND tỉnh	02 ngày làm việc
B13	Thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan	Sở NN&MT	02 ngày làm việc
B14	- Thống kê và theo dõi - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	CCMC Sở tại TTPVHCC	02 ngày làm việc
Tổng thời gian thực hiện			25 ngày làm việc

24.2. Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản

Thời gian giải quyết là 13 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 03 ngày).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC Sở tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B3	Kiểm tra, rà soát các tài liệu, hồ sơ và các nội dung có liên quan đến việc gia hạn giấy phép khai thác; kiểm tra tại thực địa	Chuyên viên PQLMT&KS	03 ngày làm việc
B4	Trình dự thảo văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B5	Xem xét, xác nhận dự thảo văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan trước khi trình Lãnh đạo ký Văn bản	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B6	Duyệt văn bản, ký văn bản	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B7	Phát hành văn bản; chuyển Văn bản đến các cơ quan có liên quan.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B8	Hoàn thành việc thẩm định các tài liệu, hồ sơ, thời gian gia hạn và các nội dung khác có liên quan đến việc gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản; trình hồ sơ cấp gia hạn giấy phép khai thác cho UBND tỉnh	Chuyên viên PQLMT&KS	02 ngày làm việc
B9	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả.	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B10	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B11	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh	Văn thư Sở	01 ngày làm việc
B12	Xem xét, quyết định; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC.	Lãnh đạo UBND tỉnh	02 ngày làm việc

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B13	Thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan	Sở NN&MT	01 ngày làm việc
B14	- Thống kê và theo dõi - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	CCMC Sở tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			13 ngày làm việc

25. Điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV

25.1. Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản

Thời gian giải quyết là 25 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (không tính thời gian tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ trong trường hợp cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản đề nghị tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC Sở tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B3	Kiểm tra, rà soát các tài liệu, hồ sơ và các nội dung có liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS	10 ngày làm việc
B4	Trình dự thảo văn bản lấy ý kiến cơ quan có liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B5	Xem xét, xác nhận dự thảo văn bản lấy ý kiến cơ quan có liên quan trước khi trình Lãnh đạo ký Văn bản	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B6	Duyệt văn bản, ký văn bản	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B7	Phát hành văn bản; chuyển Văn bản đến các cơ quan có liên quan.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B8	Hoàn thành việc thẩm định các tài liệu, hồ sơ và các nội dung khác có liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS	03 ngày làm việc

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B9	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả.	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B10	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B11	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh	Văn thư Sở	01 ngày làm việc
B12	Xem xét, quyết định điều chỉnh giấy phép; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC.	Lãnh đạo UBND tỉnh	03 ngày làm việc
B13	Thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan	Sở NN&MT	02 ngày làm việc
B14	- Thống kê và theo dõi - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	CCMC Sở tại TTPVHCC	02 ngày làm việc
Tổng thời gian thực hiện			25 ngày làm việc

25.2. Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản

Thời gian giải quyết là 13 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (không tính thời gian tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ trong trường hợp cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản đề nghị tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC Sở tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B3	Kiểm tra, rà soát các tài liệu, hồ sơ và các nội dung có liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS	03 ngày làm việc
B4	Trình dự thảo văn bản lấy ý kiến cơ quan có liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B5	Xem xét, xác nhận dự thảo văn bản lấy ý kiến cơ quan có liên quan trước khi trình Lãnh đạo ký Văn bản	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B6	Duyệt văn bản, ký văn bản	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B7	Phát hành văn bản; chuyển Văn bản đến các cơ quan có liên quan.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B8	Hoàn thành việc thẩm định các tài liệu, hồ sơ, các nội dung có liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS	03 ngày làm việc
B9	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả.	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B10	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B11	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh	Văn thư Sở	01 ngày làm việc
B12	Xem xét, quyết định cấp giấy phép; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC.	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày làm việc
B13	Thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan	Sở NN&MT	01 ngày làm việc
B14	- Thống kê và theo dõi. - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			13 ngày làm việc

25.3. Trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị điều chỉnh công suất khai thác trong nội dung giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV (không tăng trữ lượng hoặc khối lượng đã cấp phép) đối với các mỏ khoáng sản đã có giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV còn hiệu lực phục vụ các dự án, công trình quan trọng quốc gia, dự án đầu tư công khẩn cấp, công trình, hạng mục công trình thuộc chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định của pháp luật về đầu tư công

Thời hạn thẩm định là 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (không tính thời gian tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ trong trường hợp cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản đề nghị tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC Sở tại TTPVHCC	0,25 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,25 ngày làm việc
B8	Hoàn thành việc thẩm định các tài liệu, hồ sơ, các nội dung có liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS	02 ngày làm việc
B9	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả.	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B10	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B11	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B12	Xem xét, quyết định cấp giấy phép; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC.	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày làm việc
B13	Thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan	Sở NN&MT	Không tính thời gian
B14	- Thông kê và theo dõi. - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	CCMC Sở tại TTPVHCC	
Tổng thời gian thực hiện			05 ngày làm việc

26. Trả lại giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 27 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (không tính thời gian tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ trong trường hợp cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản đề nghị tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC Sở tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B3	Kiểm tra, rà soát các tài liệu, hồ sơ và các nội dung có liên quan đến việc trả lại giấy phép khai thác; kiểm tra tại thực địa	Chuyên viên PQLMT&KS	10 ngày làm việc
B4	Trình dự thảo văn bản lấy ý kiến cơ quan có liên quan thuộc UBND tỉnh về việc trả lại giấy phép khai thác.	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B5	Xem xét, xác nhận dự thảo văn bản lấy ý kiến cơ quan có liên quan trước khi trình Lãnh đạo ký Văn bản	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B6	Duyệt văn bản, ký văn bản	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B7	Phát hành văn bản; chuyển Văn bản đến các cơ quan có liên quan.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B8	Hoàn thành việc thẩm định các tài liệu, hồ sơ và các nội dung khác có liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS	05 ngày làm việc
B9	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả.	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B10	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B11	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh	Văn thư Sở	01 ngày làm việc
B12	Xem xét, quyết định; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC.	Lãnh đạo UBND tỉnh	03 ngày làm việc
B13	Thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan	Sở NN&MT	02 ngày làm việc
B14	- Thống kê và theo dõi - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	CCMC Sở tại TTPVHCC	02 ngày làm việc
Tổng thời gian thực hiện			27 ngày làm việc

27. Bổ sung khối lượng công tác thăm dò khi giấy phép thăm dò khoáng sản đã hết thời hạn

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 15 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC Sở tại TTPVHCC	0,25 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,25 ngày làm việc
B3	Xem xét, dự thảo ý kiến chấp thuận của các cơ quan có liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS	05 ngày làm việc
B4	Trình dự thảo văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B5	Xem xét, xác nhận dự thảo văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan trước khi trình Lãnh đạo ký Văn bản	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B6	Duyệt văn bản, ký văn bản	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B7	Phát hành văn bản; chuyển Văn bản đến các cơ quan có liên quan.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B8	Hoàn thành việc thẩm định các tài liệu, hồ sơ và các nội dung khác có liên quan; dự thảo Văn bản chấp thuận	Chuyên viên PQLMT&KS	02 ngày làm việc
B9	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả.	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày làm việc
B10	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
B11	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B12	Xem xét, quyết định; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC Sở tại TTPVHCC.	Lãnh đạo UBND tỉnh	03 ngày làm việc
B13	Thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan	Sở NN&MT	01 ngày làm việc

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B14	- Thống kê và theo dõi - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	CCMC Sở tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			15 ngày làm việc

28. Nhóm 02 TTHC:

28.1. Chấp thuận thăm dò khoáng sản tại khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản đối với khoáng sản nhóm II, nhóm III và nhóm IV

28.2. Chấp thuận khai thác khoáng sản tại khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản đối với khoáng sản nhóm II, nhóm III và nhóm IV

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 40 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	1/4 ngày
B3	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: Dự thảo văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lấy ý kiến các cơ quan có liên quan	Chuyên viên PQLMT&KS	02 ngày
B4	Xem xét, kiểm tra hồ sơ và dự thảo văn bản trình UBND tỉnh ban hành văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan	Lãnh đạo PQLMT&KS	01 ngày
B5	Duyệt hồ sơ, ký văn bản	Lãnh đạo Sở NN&MT	01 ngày
B6	Đóng dấu, phát hành văn bản gửi UBND tỉnh	Văn thư Sở NN&MT	1/4 ngày
B7	Xem xét ban hành văn bản lấy ý kiến gửi các cơ quan có liên quan	UBND tỉnh	05 ngày
B8	Tham gia ý kiến bằng văn bản	Cơ quan được lấy ý kiến	15 ngày
B9	Tổng hợp hồ sơ; dự thảo văn bản của UBND	Chuyên viên	07 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	tỉnh giải quyết thủ tục hành chính	PQLMT&KS	
B10	Thẩm định, xem xét văn bản dự thảo của UBND tỉnh kết quả giải quyết thủ tục hành chính trình Lãnh đạo Sở ký ban hành	Lãnh đạo PQLMT&KS	01 ngày
B11	Duyệt hồ sơ, văn bản trình ký	Lãnh đạo Sở NN&MT	01 ngày
B12	Phát hành văn bản gửi UBND tỉnh.	Lãnh đạo Sở NN&MT	1/4 ngày
B13	Xem xét, chấp thuận, phê duyệt văn bản giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC Sở tại TTPVHCC	UBND tỉnh	06 ngày
B14	- Thống kê và theo dõi - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			40 ngày

29. Chấp thuận khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV tại khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 09 ngày làm việc.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo phòng PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC Sở NN&MT tại TTPVHCC	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị khảo sát, đánh giá và kiểm tra tại thực địa (nếu cần) - Dự thảo văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan về khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản đối với khu vực đề nghị khảo sát, đánh giá (trường hợp cần thiết).	Chuyên viên PQLMT&KS	03 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B4	Xem xét hồ sơ và văn bản lấy ý kiến cơ quan liên quan	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày
B5	Ký duyệt văn bản xử lý.	Lãnh đạo Sở NN&MT	0,5 ngày
B6	Phát hành văn bản; gửi các cơ quan có liên quan lấy ý kiến.	Văn thư Sở NN&MT	1/4 ngày
B7	Trả lời bằng văn bản về các vấn đề có liên quan.	Các cơ quan được lấy ý kiến	2,5 ngày
B8	Hoàn thành nội dung thẩm định hồ sơ; Dự thảo Báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ, văn bản chấp thuận khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV	Phòng QLMT&KS	01 ngày
B9	Xem xét, ký duyệt văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV.	Lãnh đạo Sở NN&MT	0,5 ngày
B10	Phát hành văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân	Văn thư Sở NN&MT	1/4 ngày
B11	Thống kê và theo dõi Thông báo, trả kết quả	CCMC Sở NN&MT tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			09 ngày làm việc

30. Xác nhận kết quả khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 17 ngày làm việc.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo phòng PQLMT&KS. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC Sở NN&MT tại TTPVHCC	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày
B3	- Kiểm tra, rà soát hồ sơ, thẩm định các nội dung của báo cáo kết quả khảo sát, đánh giá thông tin	Chuyên viên PQLMT&KS	06 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	chung đối với khoáng sản nhóm IV. - Dự thảo văn bản lấy ý kiến lấy ý kiến chuyên gia, cơ quan có liên quan đối với các nội dung của báo cáo kết quả khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV (<i>trường hợp cần thiết</i>).		
B4	Xem xét hồ sơ và văn bản lấy ý kiến	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày
B5	Ký duyệt văn bản xử lý.	Lãnh đạo Sở NN&MT	0,5 ngày
B6	Phát hành văn bản; gửi các chuyên gia, cơ quan có liên quan lấy ý kiến.	Văn thư Sở NN&MT	1/4 ngày
B7	Tham gia ý kiến bằng văn bản đối với các nội dung báo cáo kết quả khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV	Các chuyên gia, cơ quan có liên quan	Không tính thời gian (không quá 05 ngày làm việc)
B8	Tổng hợp ý kiến chuyên gia, cơ quan có liên quan: - Trường hợp phải bổ sung, hoàn thiện nội dung báo cáo tham mưu có văn bản của Sở NN&MT yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện, nêu rõ nội dung cần bổ sung, hoàn thiện. (<i>Sau hoàn thiện không đáp ứng theo yêu cầu bổ sung, hoàn thiện lần đầu thì có thể đề nghị bổ sung, hoàn thiện lại, nhưng không phát sinh nội dung yêu cầu mới</i>) - Trường hợp sau khi bổ sung, hoàn thiện lại mà báo cáo kết quả khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV vẫn không đáp ứng yêu cầu theo quy định, tham mưu văn bản của Sở NN&MT thông báo dừng thẩm định và trả lại hồ sơ đề nghị xác nhận kết quả khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV. - Hoàn thành nội dung thẩm định; dự thảo Báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ, văn bản xác nhận kết quả khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV	Chuyên viên PQLMT&KS	05 ngày
B9	- Xem xét kiểm tra nội dung thẩm định, văn bản trình ký Lãnh đạo Sở.	Lãnh đạo PQLMT&KS	01 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B10	- Xem xét, ký duyệt văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV.	Lãnh đạo Sở NN&MT	0,5 ngày
B11	- Phát hành văn bản, gửi cho tổ chức, cá nhân	Văn thư Sở NN&MT	1/4 ngày
B12	Thống kê và theo dõi Thông báo, trả kết quả	CCMC Sở NN&MT tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			17 ngày làm việc
